

NGHỀ THƠ - NGHỀ ĐI

Chu Mộng Long

Đọc đi đọc lại Truyện Kiều, tôi cứ ám ảnh cụ Nguyễn Du xem nghề thơ như nghề đi. Không ngẫu nhiên mà nàng Kiều được cụ Nguyễn đặt vào đó cả tài lẫn sắc, điều mà chính cụ khi mở đầu truyện lại phàn bác bằng thành ngữ "bỉ sắc tư phong" (được cái này mất cái kia - sự thực gái đẹp thường ngu).

Tài ở đây lại là tài làm thơ, đánh đàn, thời phong kiến, tài này được huấn luyện bài bản ở kỹ viện để người đẹp tiếp khách làng chơi.

Và cũng không ngẫu nhiên mà viết xong Truyện Kiều, cụ Nguyễn lại thả một câu: "Mua vui cũng được một vài trống canh". Các giáo sư cứ tán, rằng thiên tài Nguyễn Du khiêm tốn, trong khi "mua vui cũng được một vài trống canh" chỉ có thể là lời cay đắng, chua chát của thân phận gái đi sau chuyến tàu nhanh với khách qua đường. Vui mà phải mua bằng tiền thì khác gì mua dâm?

Nghề thơ, theo Nguyễn Du, cũng giống như "nghề chơi cũng lắm công phu" của Kiều, biết đánh đàn, ngâm thơ, lại vừa phải học luôn cả "vành ngoài bảy chữ, vành trong tám nghề"?

Đọc đến bài thơ Oan nghiệt của Nguyễn Bính với câu "Nhất kiêng đừng lấy chồng thi sĩ/Nghèo lắm, con ơi! Bạc lắm con! " thì sự nghi ngờ trên của tôi thành xác tín.

Nguyễn Bính tự thú nhà thơ nghèo như con ở, lại như con đi hoang đang lẫn lộn nơi nhà thổ ở cả nghĩa đen lẫn nghĩa bóng, mới rơi vào oan nghiệt khi chính nhà thơ hành dâm với con của nhà thơ: "Chàng chàng, thiếp thiếp, vui bằng được/Bố bố, con con, chẳng nhận ra". Dâm mà phải mua thì mua cả thiên hạ lẫn mua cả con gái mình, ấy là nhân quả.

Thơ thời buổi thị trường đã thành nghề kiếm sống thì cũng chẳng khác hoạt động mại dâm. Lời ta thán của Nguyễn Bính còn cay đắng hơn cả cụ Nguyễn Du khi khóc cho nàng Kiều - nàng thơ của cụ.

Tôi khẳng định dâm tự thú như vậy mới đáng là nhà thơ lớn. Nhà thơ biết nghề làm thơ như phận con ở (thanh y), lại lạc thú khi hành dâm trên câu chữ lẫn thân xác để hầu hạ các quan và mua vui cho người đời (thanh lâu) thì đúng là đi, cả đi bút lẫn đi thân.

Dễ hình dung, nàng thơ như là sản phẩm của cuộc hành dâm, hoặc khi bí cửa tròn nôn ra cửa miệng, hoặc cửa miệng biến thành cửa tròn. Đã vậy thì hoặc khẩu dâm hoặc bị hiếp dâm, hoặc thông dâm đa tạp như một tất yếu.

Kiều nửa đêm dám "xăm xăm băng lối vườn khuya một mình" đến nhà giai thì dẫu có đem "đạo tông phu lấy chữ trinh làm đầu" ra kháng cự để thoát khỏi sự cưỡng hiếp của chàng Kim thì cũng bị kẻ khác như Mã Giám Sinh cưỡng hiếp ê chề.

Nguyễn Du cay đắng cho phận Kiều cũng là cay đắng cho phận mình với tư cách nhà thơ. Có lẽ Nguyễn Bính từng nghĩ làm thơ thì phải đang điếm mới gọi là đào hoa, rong chơi từ Nam chí Bắc để ném mùi gái, đến lúc phát hiện ra chính con gái của mình là nạn nhân mới thấy hết sự đắng chát của nhà thơ - phận dĩ.

Tự mình đẻ ra thơ nhưng không tôn vinh thơ, đây mới là nhân cách thơ. Giống như Kiều làm dĩ mà không tôn vinh dĩ mới là nhân cách người.

Từ khi nhà thơ có hội có thuyền, đặc biệt có tiền chứ không "nghèo lắm" như cái thời Nguyễn Bính, tôi tin chắc nghề thơ ở xứ này vẫn là nghề dĩ bán miệng nuôi tròn lần bán tròn nuôi miệng, nhưng không biết có còn ai chua chát, cay đắng như Nguyễn Du, Nguyễn Bính? Nếu có thì các giáo sư văn chương đã không xem thơ là cái "đền thiêng", trừ phi các giáo sư biết mĩa mai đó là đền thờ thần Bạch Mi.

Khi tiếp xúc với các nhà thơ, tôi chỉ thấy ông nào bà nào cũng thơn thớt nói cười, trịnh trọng tự xem nghề của mình thật vinh quang. Đến mức làm thơ thả thính cho dính bầu gái nhà lành, các ông vẫn tự hào là đào hoa.

Và đến mức, nhiều bà bị hiếp vẫn không thấy đau mà thấy sướng như thể được thần thi ca đầu thai để chính mình hoặc con của mình cũng thành nhà thơ. Kể cả bị hiếp đau đớn cũng rất ít người dám tố!

Freud không hề ngờ khi nói thơ là sự dịch chuyển và thăng hoa tính dục. Nhưng ông lại lạc quan khi chỉ nhìn thấy một chiều thăng hoa tích cực hay sáng tạo. Trong khi chính ông đã nhìn thấy cảm kỳ sinh ra triệu chứng thủ dâm, và thủ dâm luôn rơi vào trạng thái hụt hẫng.

Sáng tạo thi ca, khi bị kiểm duyệt, chính là hình thức thủ dâm chữ nghĩa, chắc chắn càng hụt hẫng, tất yếu dẫn đến rối loạn và rơi vào cuồng dâm bằng hành động hiếp dâm kẻ khác. Nối kết Phân tâm học và K.Marx, tôi cho rằng, tình trạng ấy sinh ra hai sản phẩm: con quái thú là nhà thơ và những "cái quái thai được tắm nước hoa" là thơ ca.

Ở đất nước tự sướng là "cường quốc thơ", ắt các nhà thơ đều tự thấy mình là thánh mà không biết đó chỉ là sự đội lốt của ma quỷ. Thế là ai muốn được phong thánh thì làm thơ và đua nhau chen chân vào hội như gái nghèo thời nay chen chân vào nhà thổ để được đổi đời.

Thật là "ma đưa lối, quỷ dẫn đường" để nhà thơ tự hào hiếp hoặc được hiếp hoặc được mua dâm. Còn học trò thì phải cúi đầu học thơ như học kinh để thành tín đồ của thơ. Không chừng đã và sẽ có nhiều cô gái chữa hoang vì thơ!

Tự mình làm ra thơ rồi cũng tự mình vinh danh thơ thì chỉ có thể là nhân cách dĩ. Các nhà thơ xưa cho làm thơ như dán thân vào chón đoạn trường, cả thanh y lẫn thanh lâu. Cay đắng, ê chề, cho nên đã làm thơ thì càng không nên lấy phận thơ - phận dĩ ra lập thân: "Lập thân tối hạ thị văn chương" (Viên Mai).

Trong khi các nhà thơ thời nay lại xem sự nghiệp thơ như sự nghiệp chính trị để leo thang danh vọng, loại thơ như vậy không còn là nàng Kiều ngâm thơ mà đã hoá thành Tú Bà mặt dạn mày dày. Xưa và nay khác nhau ở đây!

*Mà cũng lỗi bởi dân ta quá cuồng thơ. Kết thúc bài này, chỉ có thể mượn ý Tản Đà:
"Chỉ bởi lắm người mê giống đĩ/Cho nên quân nó mới làm thơ".*

Chu Mộng Long